

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày: 27/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Phúc

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn
Bà Trần Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hạnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N1, sinh năm 1989; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Bản T1, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị T2; Vợ là Lê Thị H; Con: có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/12/2006 Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Q, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01 đối với Nguyễn Văn N1 về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 26/4/2011, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai đã ra Quyết định đình chỉ vụ án hình sự với lý do các lần phạm tội giá trị tài sản xâm hại chưa đến 2 triệu đồng, khi phạm tội bị can Nguyễn Văn N1 chưa đủ 17 tuổi. Bị bắt khẩn cấp ngày 08/11/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt;

- Bị hại: Anh Hà Văn B, sinh năm 1989; Nơi ĐKNKTT: Khu Đình A, Thị trấn L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: số 19 ngách 127 P, phường T, quận N2, thành phố Hà Nội; Xin vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hoàng Thị T3, sinh năm 1960; Nơi ĐKNKTT: thôn D1, MB, huyện D2, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: quán bia LP 2, số 1, TT5, Khu liên kề VOV, phường T, quận N2, thành phố Hà Nội; Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 22/10/2017, Nguyễn Văn N1 đến nhà số 19 ngách 127 P, phường T4, quận N2, thành phố Hà Nội rồi trèo qua cổng vào khu trọ. N1 thấy phòng trọ của anh Hà Văn B1 ở tầng 2 mở cửa, đèn sáng nên N1 đi lên tầng 2 thì thấy trong phòng có 01 người ngủ trùm chăn kín đầu. N1 đi vào phòng lấy 01 chiếc điện thoại di động Oppo F1s, 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Acer Aspire E5 màu bạc, 01 chiếc ví bên trong có 1.000.000 đồng cùng giấy tờ xe mang tên Hà Văn B1 và 01 chùm chìa khóa trên bàn. Sau đó, N1 xuống tầng 1 dùng chùm chìa khóa mở chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS 19H1-052.67 để ở sân khu trọ, mở cổng rồi đi ra ngoài. N1 lấy giấy tờ và tiền trong ví, còn ví N1 vứt bỏ trên đường đi (không xác định được nơi vứt). Sau đó N1 về quán Internet chơi điện tử đến 13 giờ 00 phút ngày 22/10/2017 N1 điều khiển xe máy trộm cắp được mang gửi tại quán bia của bà Hoàng Thị T3 ở số 1, TT5, khu liên kề VOV, phường T, quận N2, thành phố Hà Nội. Sau đó, N1 đi xe ôm đến cửa hàng mua bán máy tính trên đường L, phường T, quận N2, Hà Nội (chưa xác định được cửa hàng mua bán máy tính) bán chiếc máy tính Acer Aspire được 2.000.000 đồng. Bán xong, N1 bắt xe khách về nhà vợ ở TH. Chiếc điện thoại Oppo trộm cắp được N1 giữ lại sử dụng.

Đến ngày 23-24/10/2017, N1 liên lạc với anh B1 để trả lại giấy tờ xe và chìa khóa xe cho anh B1 bằng cách gửi qua xe khách. Anh B1 xin địa chỉ để lấy xe và hỏi N1 cần bao nhiêu tiền, N1 nhấn lại yêu cầu anh B1 mua 1 thẻ điện thoại 200 nghìn, 1 thẻ điện thoại 500 nghìn và gửi số điện thoại nhà xe cho anh B1. Sau đó anh B1 gửi cho N1 số thẻ điện thoại và N1 chỉ nơi gửi xe cho anh Bình. Cơ quan cảnh sát điều tra đã đến nơi gửi xe, thu giữ của bà Hoàng Thị T3 chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS 19H1-052.67.

Anh B1 lại nhấn tin xin lại chiếc máy tính xách tay và điện thoại thì N1 nhấn là chiếc máy tính xách tay và điện thoại đang ở quán cầm đồ (máy tính cầm đồ 2 triệu, điện thoại cầm đồ 1,5 triệu) và yêu cầu anh B1 nạp thẻ điện thoại 300 nghìn thì cho địa chỉ quán cầm đồ. Sau khi anh B3 gửi cho N1 số thẻ điện thoại thì không liên lạc được với N1 nữa.

Đến ngày 08/11/2017, Nguyễn Văn N1 bị Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Nam Từ Liêm bắt khẩn cấp.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ được các vật chứng sau:

- Ngày 24/10/2017, thu giữ của bà Hoàng Thị T3 01 xe máy Yamaha Sirius màu đen trắng, BKS 19H1-052.67;

- Ngày 08/11/2017, thu giữ của Nguyễn Văn N1 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng có: IMEI1: 863069032191117-Sim 1: 0972725104; IMEI2: 863069032191109-Sim 2: 01693412218.

Tại Biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự và Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 349/KLĐGTS ngày 06/11/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm đã xác định:

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng, BKS 19H1-052.67, số khung C640CY930700, số máy 5C64930706, đăng ký lần đầu ngày 20/11/2012, đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng thu giữ, số IMEI 863069032191117, mua tháng 2/2017, đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire E5 475 33WT i3 6006U, mua năm 2012, đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng;

- 01 ví giả da, màu đen, kích thước 15 x 10 cm, đã qua sử dụng, mua năm 2016 trị giá 50.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn N1 trộm cắp là 16.050.000 đồng.

Ngày 07/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Nam Từ Liêm đã trao trả cho anh Hà Văn B1: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng, số IMEI 863069032191117; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, BKS 19H1-052.67, số khung C640CY930700, số máy 5C64930706.

Ngày 20/01/2018, Công an quận Nam Từ Liêm Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản số tiền 3.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn hoặc tạo ra hoàn cảnh để buộc người khác phải đưa tiền, tài sản.

Về dân sự: Anh Hà Văn B1 đã nhận đủ số tiền bồi thường là 5.550.000 đồng và không có yêu cầu gì về dân sự. Bà Hoàng Thị T3 không có yêu cầu gì về dân sự.

Quá trình điều tra: Bị cáo Nguyễn Văn N1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Văn N1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N1 khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N1 6 đến 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N1 khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 22/10/2017 tại tầng 2 nhà số 9 ngách 127 PK phường T, quận N2, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn N1 lợi dụng sơ hở đã lén lút trộm cắp của anh Hà Văn B1 01 chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS 19H1-052.67 trị giá 8.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Oppo F1S trị giá 3.500.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire E5 475 33WTi 3 6006U trị giá 3.500.000 đồng, 01 ví giả da màu đen trị giá 50.000 đồng và 1.000.000 đồng tiền mặt. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn N1 trộm cắp là 16.050.000 đồng.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2006 bị cáo đã từng có hành vi trộm cắp bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, tỉnh Sơn La khởi tố vụ án hình sự, tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định đình chỉ vụ án hình sự và trả tự do cho Nguyễn Văn N1 với lý do các lần phạm tội giá trị tài sản xâm hại chưa đến 2 triệu đồng, khi phạm tội bị can Nguyễn Văn N1 chưa đủ 17 tuổi (vì thành niên). Tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự . Bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại là anh Hà Văn B1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hà Văn B1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Hoàng Thị T3 không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ đã được trả lại trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Văn N1 là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Đối với hành vi yêu cầu anh Hà Văn B1 nạp thẻ điện thoại cho Nguyễn Văn N1 chưa đến mức xử lý hình sự. Ngày 20/1/2018, cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn N1 là có căn cứ.

[9] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 38; Điều 48; Điều b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N1 12(mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2017.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn N1 có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người Q.LNVLQDVA;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Phúc